

Số: 1005/BC-GDDT

Gò Vấp, ngày 28 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết tình hình Giáo dục mầm non
Năm học 2023 - 2024

I. Kết quả đạt được

1. Tuyên truyền quán triệt việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non và thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua

Tuyên truyền thực hiện có hiệu quả việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị. Thực hiện tốt việc phát huy quyền làm chủ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; công khai, dân chủ trong thực hiện chế độ, chính sách; bảo đảm lợi ích của người lao động. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích quản lý, giáo viên, nhân viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Xây dựng bộ Quy tắc ứng xử, phổ biến đến toàn thể CBGVNV; phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt các chuyên đề về Quy tắc ứng xử, đạo đức nhà giáo để duy trì bầu không khí học tập, làm việc ấm áp và thân thiện; tất cả mọi thành viên trong nhà trường đều được yêu thương, được tôn trọng, được hiểu, được có giá trị và được đảm bảo an toàn.

Các cuộc hội thảo, tập huấn, tuyên truyền vận động và phong trào thi đua:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thảo về “Trường học hạnh phúc”, số lượng tham dự: 250 người

+ Các trường tham gia các cuộc thi trực tuyến: “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”; “Tìm hiểu pháp luật bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành”; Hội thi tìm hiểu Luật Thi đua, Khen thưởng; Hội thi “Cùng HTV hành động xanh”, thực hiện Cuộc vận động “Người dân thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

Thông qua hội thi từ các cấp, nhiều cá nhân, tập thể đã được tuyên dương khen thưởng với một số nội dung: “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 có 28 tập thể nhận giấy khen (cấp quận 08; cấp phường 20),

86 cá nhân “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; 05 cá nhân “Gương sáng đảng viên”; 15 tập thể đạt “Dân vận khéo”; 18 cá nhân “Người tốt, việc tốt”; 56 cô đạt Nhà giáo trẻ tiêu biểu”.

** Việc triển khai không gian văn hóa Hồ Chí Minh:*

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; 100% cơ sở GDMN xây dựng và phát huy hiệu quả không gian văn hóa Hồ Chí Minh của trường với các nội dung tuyên truyền về Bác Hồ với thiếu nhi có hình ảnh và nội dung tư tưởng của người trong lĩnh vực giáo dục con trẻ, những câu chuyện, hình ảnh về Bác. Các trường chọn lọc những bài hát về Bác Hồ phù hợp với độ tuổi cho trẻ hát hàng ngày; sáng kiến triển lãm trực tuyến trên nền tảng My Picture 3D trong giáo dục tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho trẻ 4-5 tuổi”. Trường MN Anh Đào, Hạnh Thông Tây, Hoa Hồng được Ban tuyên giáo Quận thực hiện clip, hình ảnh triển lãm Không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

Không gian văn hóa Hồ Chí Minh không chỉ có đội ngũ giáo viên, nhân viên của trường mà còn cha mẹ trẻ của trường vào đọc và làm theo, lan tỏa những bài học tốt đẹp của Bác về đạo đức trong ứng xử, giao tiếp, tình yêu thương. Phụ huynh tích cực ủng hộ sách về Bác với số lượng hơn 1.000 quyển để trưng bày ở không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.1 Triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản, chính sách về GDMN

2.1.1. Văn bản của Ủy Ban nhân dân Thành phố

Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024.

Nghị quyết số 36/2023 NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân Thành phố.

Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù, hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong học kỳ I năm học 2021-2022.

Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định về tiêu chí trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 3679/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

2. 1.2. Văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo

Công văn số 4684/SGDĐT-GDMN ngày 27 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 giáo dục mầm non.

Kế hoạch số 4748/SGDĐT-GDMN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch năm học 2023-2024 giáo dục mầm non.

Kế hoạch số 5286/KH-SGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch hoạt động ban chất lượng GDMN thành phố năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 5338/KH-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Tổ chức hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố chủ đề “Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục” năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 5339/KH-SGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Tổ chức hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố chủ đề “Giáo viên tài năng” dành cho giáo viên mầm non ở các cơ sở GDMN độc lập năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 5601/KH-SGDĐT ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học mầm non năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 5620/KH-SGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra công tác thực hiện phần mềm tính khẩu phần dinh dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Công văn số 4749/SGDĐT-GDMN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị năm học 2023-2024.

Công văn số 5619/SGDĐT-GDMN ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường biện pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

Quyết định số 2960/QĐ-SGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt danh mục các cuộc thanh tra, kiểm tra Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024.

Quyết định số 3168/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Ban chất lượng Giáo dục Mầm non cấp Thành phố năm học 2023-2024.

Công văn số 4165/SGDĐT-GDTrH ngày 03/08/2023 của Sở GDĐT TPHCM về tổ chức triển khai Quyết định và tập huấn công tác Phổ cập Giáo dục - Xóa mù chữ năm học 2023 - 2024.

Công văn số 4498/SGDĐT-CTTT ngày 18/08/2023 của Sở GDĐT TPHCM về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh do muỗi truyền vì hiện tượng El Nino.

Công văn số 4561/SGDĐT-TCCB ngày 21/08/2023 của Sở GDĐT TPHCM về xây dựng Kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP (Khóa 2).

Công văn số 4912/SGDĐT-CTTT ngày 31/08/2023 của Sở GDĐT TPHCM về kiểm tra sức khỏe ban đầu cho học sinh tại các cơ sở giáo dục - kèm CV 676.

CV số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25/8/2023 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn TPHCM.

Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo TPHCM giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030.

Công văn số 5469/SGDĐT-TCCB ngày 26/09/2023 của Sở GDĐT TPHCM về việc triển khai công văn số 4306/BGD-NGCBQLGD ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông.

2.1.3. Văn bản của Ủy Ban nhân dân Quận

Công văn số 3808/UBND ngày 02/08/2023 của UBND quận Gò Vấp về hướng dẫn soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND quận Gò Vấp.

Công văn số 3561/SGDĐT-CTTT ngày 06/07/2023 của Sở GDĐT TPHCM về thực hiện sổ theo dõi sức khỏe cho học sinh đầu cấp năm học 2023-2024.

Thông báo số 3493/TB-CAQ-PCCC ngày 17/08/2023 của Công an quận Gò Vấp về việc tham dự tập huấn, phổ biến kiến thức và huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023.

Công văn số 4399/UBND-TCKH ngày 30/08/2023 của UBND quận Gò Vấp về báo cáo số liệu làm cơ sở xây dựng dự toán chi ngân sách quận năm 2024.

Công văn số 4940/UBND ngày 02/10/2023 của UBND quận Gò Vấp về triển khai Công văn số 3808/TCT ngày 21/8/2023 của Tổ Công tác Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản QPPL về xử lý văn bản QPPL có quy định khai thác thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ triển khai Đề án 06.

Kế hoạch số 5016/KH-UBND ngày 06/10/2023 về UBND quận Gò Vấp về triển khai đợt 2 các mô hình điểm tại Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và các thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" phục vụ chuyển đổi số tại quận Gò Vấp.

2.1.4. Văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo

Công văn số 947/GDĐT ngày 22/8/2023 Về việc hướng dẫn về thu học phí, giá dịch vụ và việc thực hiện kê khai giá đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 979/GDĐT-MN ngày 30/8/2023 Kế hoạch năm học 2023-2024 Giáo dục mầm non.

Công văn số 981/GDĐT ngày 30/8/2023 Về việc hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị năm học mới 2023-2024.

Công văn số 989/GDĐT ngày 5/9/2023 Về triển khai cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2023.

Công văn số 1037/GDĐT ngày 14/9/2023 Về việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và lập danh sách học sinh năm học 2023-2024.

Công văn số 1102/GDĐT ngày 2/10/2023 Về việc hướng dẫn tổ chức Hội nghị Viên chức, Người lao động tại các cơ sở giáo dục công lập kể từ năm học 2023-2024.

Kế hoạch số 1105/KH-GDĐT ngày 3/10/2023 Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn quận.

2.2. Việc đổi mới công tác quản lý giáo dục

** Việc đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, thực hiện hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định...*

Hình thức sinh hoạt chuyên môn: các trường thực hiện đổi mới, linh hoạt, không cứng nhắc về cách tổ chức sinh hoạt, các trường đã tích cực ứng dụng CNTT, chia sẻ những kinh nghiệm hay cũng như những khó khăn trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày, gửi trước nội dung họp chuyên môn thông qua nhóm zalo, tiện ích của các trang mạng xã hội để trao đổi chuyên môn, rút ngắn thời gian buổi họp.

Nội dung sinh hoạt chuyên môn: các trường lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp nhu cầu và đặc điểm đơn vị để khắc phục các hạn chế cụ thể của trường, lớp. Ban giám hiệu gọi mở trước những nội dung hay, những xu hướng giáo dục tiên tiến, cách ứng dụng phương pháp giáo dục hiện đại để đội ngũ có thời gian tìm hiểu, nghiên cứu trước để trong buổi họp tập trung thảo luận và định hướng vận dụng trong tổ chức hoạt động đạt hiệu quả cao khi thực hiện phát triển chương trình.

Việc đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn còn thông qua việc xây dựng kho học liệu dùng chung. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kho học liệu dùng chung dạng mở thông qua nền tảng chia sẻ video YOUTUBE, Kênh NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP đã cấp quyền để các trường mầm non công lập trên địa bàn quận có thể dễ dàng đăng tải các video có nội dung phản ánh các mặt hoạt động của nhà trường, hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ của giáo viên, của cha mẹ trẻ. Với hình thức này, giáo viên dễ dàng chia sẻ, học tập kinh nghiệm giáo dục và chăm sóc trẻ mầm non. Cha mẹ trẻ dễ dàng lựa chọn video để bổ sung kiến thức chăm sóc, nuôi dạy con, lựa chọn các video phù hợp với lứa tuổi mầm non để mở cho các con xem...

Thực hiện đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định.

** Việc thực hiện công khai theo quy định....*

Các trường đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền, công khai các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của đơn vị thông qua các buổi họp HĐSP hàng tháng, trang web của trường, lịch công tác tháng, tuần.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức thảo luận lấy ý kiến đóng góp dự thảo, biểu quyết thông qua và ban hành Kế hoạch năm học, Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thực hiện công tác thi đua khen thưởng...trong. Hội nghị CBCCVC hàng năm, trong các cuộc họp hội đồng trường và các cuộc họp khác thể hiện rõ ràng cụ thể về những việc phải công khai, việc lấy ý kiến dân chủ trong hoạt động.

Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng và BCH Công đoàn

Các đơn vị đã thực hiện công khai các nội dung theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công khai tài chính theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Cụ thể như:

Đã thực hiện Quy chế công khai theo quy định về Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; thu chi tài chính; Thực hiện quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm: quy chế phối hợp với ban đại diện cha mẹ trẻ; phối hợp với tổ chức công đoàn.

Hạn chế: Còn một vài đơn vị thực hiện công khai Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT chưa đầy đủ các nội dung và chưa đúng thời điểm quy định.

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

2.3.1. Công tác kiểm tra, giám sát:

Năm học 2023-2024, Phòng GDĐT đã triển khai các quyết định kiểm tra 06 nội dung đối với cấp học mầm non cụ thể như sau:

+ Kiểm tra công tác tư tưởng chính trị tại 02 đơn vị (MN Hoa Lan, Anh Đào). Thời gian tháng 01/2024

+ Kiểm tra chuyên đề “Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng” trị tại 02 đơn vị (MN Sơn Ca, Hoàng Yến). Thời gian tháng 03/2024.

+ Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ và công khai trong nhà trường tại 03 đơn vị: trường MN Hòa Mi, Vàng Anh, Quỳnh Hương. Thời gian tháng 04/2024

+ Kiểm tra công tác tuyển sinh trị tại 08 đơn vị (Hoa Quỳnh, Hoa Hồng, Nhật Quỳnh, An Nhơn, Hạnh Thông Tây, Sen Hồng, Hoa Sen, Quỳnh Hương). Thời gian tháng 09/2023

+ Kiểm tra việc thực hiện các khoản thu đầu năm tại 100% các đơn vị. Thời gian tháng 10/2023

+ Kiểm tra chuyên môn: Kiểm tra Hồ sơ bán trú; Hồ sơ chuyên môn; tập vở của trẻ tại 100% các cơ sở. Thời gian suốt năm.

2.3.2. Công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý cơ sở GDMN, đặc biệt là cơ sở GDMN ngoài công lập.

+ Tham mưu UBND quận ban hành kế hoạch và Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 về thành lập Đoàn kiểm tra các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn quận Gò Vấp. Trong đó có thành phần là UBND phường và các phòng ban đoàn thể quận.

Căn cứ theo quyết định của UBND quận, Phòng GD&ĐT chủ động phối hợp với các phòng, ban chuyên môn và UBND phường kiểm tra công tác quản lý trong các cơ sở GDMN; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ; chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tăng cường các biện pháp bảo vệ trẻ em; thực hiện chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường, PCCC...

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ (nhập biểu số liệu)

- Tổng số trường: 80, trong đó: Công lập: 23, Tư thục: 57.
- Tổng số nhóm/ lớp: 902; riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi: 186
- Tổng số cơ sở GDMN độc lập: 95 (nhóm trẻ độc lập: 08, lớp mẫu giáo độc lập: 65, lớp mầm non độc lập tư thục: 22; số nhóm trẻ (tối đa 7 trẻ): 25 nhóm.
- Tổng số trẻ: 21.469 (công lập: 9.395; tư thục: 9.797; số trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non độc lập: 2.277).
- Số trẻ được ăn bán trú: 21.469 /21.469 à Tỷ lệ: 100%.
- Trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 5.716/5.716 à Tỷ lệ: 100%.
- Số trẻ có mã định danh: 21.469; trong đó: nhà trẻ 3.603/3.603; tỷ lệ: 100%; mẫu giáo 17.866/17.866; tỷ lệ 100%, trong đó, trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 5.716/5.716; tỷ lệ: 100%.

3.2. Rà soát, sắp xếp phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVN, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, thực hiện mô hình trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

3.2.1 Công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất xây dựng trường, lớp mầm non, đặc biệt tại các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất...

Giải pháp phát triển các cơ sở GDMN dân lập, tư thực phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để giảm áp lực cho trường mầm non công lập.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất về quy trình thủ tục hành chính, hồ sơ, các điều kiện cấp phép đảm bảo quy định nhưng linh hoạt khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập trường.

Phòng GDĐT và các trường mầm non công lập hỗ trợ hoạt động chuyên môn đối với cơ sở, nhóm, lớp độc lập trên địa bàn; tư vấn và bồi dưỡng chuyên môn để đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định, rút ngắn khoảng cách giữa trường công lập với ngoài công lập.

Thực hiện nghiêm túc chính sách hỗ trợ hoạt động cho các cơ sở GDMN ngoài công lập.

Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú, thiết thực.

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản về tổ chức hoạt động của cơ sở như: quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường mầm non tư thực; Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở GDMN.

Phòng GDĐT phối hợp với các phòng, ban chuyên môn và UBND phường kiểm tra công tác quản lý trong các cơ sở GDMN; công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ; chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tăng cường các biện pháp bảo vệ trẻ em; thực hiện chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường...

3.2.2. Việc thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018

- Số lượng trường được sáp nhập: 00
- Số nhóm, lớp sau khi được sáp nhập/trường: 00
- Thuận lợi, khó khăn và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện
- Số xã, phường chưa có trường mầm non công lập: 00

3.2.3. Việc triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN 2018 - 2025”

- Tổng kinh phí xây dựng trường mầm non công lập: 00
- + Số trường được đầu tư xây dựng mới: 00

+ Số trường được sửa chữa, cải tạo: 13 trường: MN Hoa Quỳnh, Hoa Hồng, Nhật Quỳnh, Hoa Mi, Vàng Anh, Hoa Lan, Hương Sen, Sơn Ca, Quỳnh Hương, Sóc Nâu, Hoa Phượng Đỏ, Anh Đào, Sen Hồng; kinh phí: 9.585.000.000 đồng (chín tỷ năm trăm tám mươi triệu đồng)

Công tác đầu tư xây dựng, duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; nhất là các trường đạt chuẩn đang xuống cấp: MN Hoa Hồng, Nhật Quỳnh, Hoa Lan, Sơn Ca, Vàng Anh, Quỳnh Hương; kinh phí đầu tư: 3.250.000.000 đồng (Ba tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng)

Số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia 15: Hoa Hồng, Hoa Lan, Hồng Nhung, Sơn Ca, Vàng Anh, Hạnh Thông Tây, Anh Đào, Nhật Quỳnh, Sóc Nâu, Hoàng Yến, Quỳnh Hương, Hoa Sen, Duy An, Hồng Ân, Việt Úc

Số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia: 15/80, tỷ lệ: 19% (công lập: 12/15, tỷ lệ 80%; NCL: 03/15, tỷ lệ 20%); Mức độ 1: 14/15, tỷ lệ 94%; Mức độ 2: 01/15, tỷ lệ: 7% (Trong đó thẩm định lại: 00; Công nhận mới: 01).

Việc rà soát, đảm bảo đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định: 728/904; tỷ lệ: 87,2%; bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN. Kinh phí mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN: 3.221.666.000 đồng (*ba tỷ, hai trăm hai mươi triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*).

Việc tổ chức, phát động làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu: Các đơn vị phát động giáo viên thi làm đồ dùng đồ chơi 2 lần/năm với hơn 2.000 món đồ chơi, kinh phí hơn gần 2 tỷ đồng.

Ngoài ra các trường thực hiện nhiều sản phẩm ứng dụng trong dạy học và giáo dục, tham gia “Ngày hội khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo” năm 2024 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp tổ chức đạt giải cao: 01 giải nhất: Trường MN Hoa Quỳnh; 02 giải nhì: Trường MN Hương Sen, Hồng Nhung; 03 giải ba: Trường MN Hoa Lan, An Nhơn, Quỳnh Hương; 04 giải khuyến khích: Trường MN Hoa Hồng, Mai Vàng, Vàng Anh, Nhật Quỳnh.

3.2.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Số trường đánh giá ngoài công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2023 - 2024: 04: MN Việt Úc, MG Khiết Tâm, MG Mai Anh, MN Ba Ngọn Nến.

Số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia: 01/04 MN Việt Úc; Tỷ lệ: 25% (công lập: 00; dân lập-tư thục: 04); Mức độ 1: 03; Mức độ 2: 01 (Trong đó thẩm định lại: 01; Công nhận mới: 03).

3.2.5 Việc thực hiện Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của UBND Thành phố ban hành Quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND quận trình Sở GDĐT chấp thuận chủ trương thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến hội nhập quốc tế” tại Trường mầm non Mai Vàng năm học 2024-2025.

4. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

UBND quận triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Thành phố, của Sở Giáo dục và Đào tạo đến tất cả Ban Chỉ đạo 16 phường trên địa bàn quận. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục quận đã hướng dẫn các địa phương cập nhật và lưu trữ văn bản chỉ đạo của cấp trên theo quy định.

UBND quận đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về xây dựng xã hội học tập và PCGD, XMC năm 2023 trên địa bàn quận.

PGD&ĐT chỉ đạo các cơ sở GDMN chủ động phối hợp với UBND phường thực hiện thống kê số liệu trẻ độ tuổi mầm non trong phường, đặc biệt là trẻ sinh năm 2018 để vận động trẻ ra lớp; thông báo kế hoạch tuyển sinh của trường cho Nhân dân trong phường biết. Tổ chức triển khai, tuyên truyền phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi cho trẻ theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình cho toàn thể CBGVNV các trường và tuyên truyền để biết và cùng phối hợp thực hiện.

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, ưu tiên thu nhận trẻ 5 tuổi, đảm bảo thu nhận hết trẻ 5 tuổi trong phường ra lớp.

UBND quận đã ban hành các kế hoạch và quyết định chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, các cơ sở đã nhập số liệu vào phần mềm.

+ *Việc thực hiện số hóa các hồ sơ:* Điều tra chính xác số liệu, cập nhật các số liệu vào hồ sơ và trên phần mềm về công tác PCGD kịp thời; lưu trữ khoa học các năm, đảm bảo số liệu chính xác.

* *Công tác triển khai rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu các biểu thống kê, thực hiện báo cáo đảm bảo tính chính xác*

* *Thuận lợi:*

Các phường thực hiện tốt việc điều tra, thống kê rà soát tất cả các đối tượng phải phổ cập giáo dục và cập nhật vào sổ phổ cập và hoàn thiện hồ sơ công nhận PCGD, XMC cấp phường đúng tiến độ theo quy định để cấp quận kịp tổng hợp, kiểm tra công nhận theo tiến độ, không bị chậm trễ.

Hệ thống hồ sơ quản lý PCGD-XMC của các phường được lưu trữ đầy đủ, cập nhật thường xuyên, số liệu chính xác.

PGD&ĐT rà soát số liệu từ các trường, các phường để thực hiện báo cáo theo quy định

* *Khó khăn:* Chưa có sự nhất quán tổng hợp nội dung diện tích phòng giữa các phường nên ảnh hưởng đến số liệu toàn quận.

* *Giải pháp:* Tập huấn lại cách tính diện tích phòng lớp 5 tuổi cho Chuyên trách PCGD các phường.

+ *Việc bố trí đảm bảo đủ giáo viên dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định:* Các trường kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo số lượng, chất lượng giáo viên các lớp mẫu giáo 5 tuổi. Ưu tiên giáo viên có trình độ Đại học dạy lớp 5 tuổi.

+ *Việc xây dựng kế hoạch, tập huấn, kiểm tra, công nhận duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi:*

Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục-xóa mù chữ (PCGD-XMC) thực hiện kiểm tra thực tế tại 16/16 phường theo Kế hoạch công tác PCGD-XMC trên địa bàn quận Gò Vấp, đồng thời đề nghị với UBND ra quyết định công nhận PCGD-XMC đối với các phường sau đợt kiểm tra.

Hoàn tất việc kiểm tra công tác PCGD-XMC 16 phường và đón đoàn kiểm tra của thành phố. Kết quả quận Gò Vấp tiếp tục đạt chuẩn PCGD-XMC chữ năm 2023. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non là 99,8%. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt 99,7%.

* *Việc tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và rà soát một số điều kiện hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi*

PGD&ĐT tích cực chỉ đạo các trường mầm non thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số, quan tâm chất lượng MG 5 tuổi; tiếp tục nâng tỷ lệ trẻ 4 tuổi, 3 tuổi và trẻ nhà

trẻ đến trường, đảm bảo chất lượng giáo dục, quan tâm tới trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tạo tiền đề, tâm thế tốt cho trẻ 5 tuổi trước khi vào học lớp 1 phổ thông.

Đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa giáo dục ở khối ngoài công lập.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Việc xây dựng phương án và sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình các dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

** Việc phối hợp với ngành y tế địa phương thực hiện công tác phòng, chống các dịch bệnh*

Triển khai thực hiện đầy đủ nội dung trong Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học cho toàn thể CBGVNV. Công tác phối hợp với ngành y tế triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ em tại trường được thực hiện thường xuyên.

Các trường ký kết liên tịch giữa Trường và Trạm Y tế phường trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ và phòng chống dịch bệnh.

Chỉ đạo các cơ sở chủ động theo dõi tình hình CBGVNV và học sinh trong những ngày nghỉ. Đối với các trường hợp CB-GV-NV và trẻ có các triệu chứng sốt, ho, khó thở... phải được đưa đến các cơ sở y tế để thăm khám, không nhận vào trường khi sức khỏe chưa ổn định. Thường xuyên nhập sổ theo dõi sức khỏe của học sinh, tìm hiểu nguyên nhân trẻ nghỉ học hằng ngày và báo cáo với Trạm Y tế; yêu cầu giáo viên hướng dẫn trẻ nghiêm túc rửa tay thường xuyên theo 06 bước của y tế.

** Công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tai nạn thương tích; các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ:*

Các trường đã thành lập Ban chỉ đạo y tế trường học, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích cụ thể và chi tiết phù hợp với tình hình thực tiễn nhà trường. Phòng y tế có tủ thuốc với đủ loại thuốc, các dụng cụ sơ cấp cứu theo đúng quy định. Mỗi lớp có tủ thuốc riêng với đầy đủ đồ dùng sơ cứu. Có phương án xử trí một số tai nạn, thương tích. Thường xuyên và định kỳ (01 lần/tháng) kiểm tra đồ dùng đồ chơi trong lớp, ngoài trời, các thiết bị điện, gas, nhà bếp, môi trường xung quanh... Giáo viên, nhân viên thường xuyên kiểm tra các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi hư hỏng báo sửa chữa kịp thời. Đánh giá an toàn trường học theo bảng tiêu chí. Kiểm tra đánh giá giáo viên, nhân viên trong các hoạt động chăm sóc và giáo dục, đảm bảo an toàn cho trẻ.

Tổ chức tốt công tác trực ban, giao ca trực giữa bảo vệ, ghi chép sổ trực đầy đủ, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

Chỉ đạo các đơn vị tuyên truyền bồi dưỡng chuyên đề “Phòng, chống bạo hành trẻ em” đến CB-GV-NV và tuyên truyền cho cha mẹ trẻ với đa dạng hình thức: trang web trường, bảng tin lớp, qua đón trả trẻ, các buổi họp...

Tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn, phòng, chống bạo hành trẻ trong đơn vị.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thông qua các hoạt động giáo dục, giáo viên hướng dẫn, cung cấp kiến thức, kỹ năng cho trẻ về cách nhận biết, phòng ngừa và biện pháp xử lý khi trẻ bị bạo hành. Bên cạnh đó giáo dục trẻ kỹ năng nhận biết những nguy cơ mất an toàn, biết chia sẻ với người thân, người lớn, cô giáo, bạn bè nếu bị xâm hại, bạo hành.

Xây dựng và diễn tập phương án phòng chống tai nạn, thương tích, phòng cháy - chữa cháy...

Sưu tầm và thiết kế các bài tập vận động theo chương trình thể dục thể thao 10 môn phối hợp và tổ chức thực hiện hiệu quả.

Tùy theo lứa tuổi, giáo viên thực hiện các nội dung hoạt động Giáo dục giới tính cho trẻ phù hợp.

** Báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non (theo Thông tư 45/TT-BGDĐT):*

Có 177/177 cơ sở GDMN được công nhận đạt trường học an toàn theo Thông tư 45/TT-BGDĐT.

Các cơ sở có thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường học, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích cụ thể trên cơ sở thực tế của nhà trường.

Có kế hoạch, biên bản kiểm tra đồ dùng, đồ chơi ngoài trời hàng tháng.

Thường xuyên cải tạo môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn. Kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ gây thương tích.

Thực hiện nghiêm túc Quy chế nuôi, dạy trẻ; duy trì lịch phân công giáo viên quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong các hoạt động chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Đảm bảo an toàn cho trẻ cả về thể chất và tinh thần.

Huy động sự tham gia của các thành viên trong trường, phụ huynh của trẻ và cộng đồng, phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây tai nạn, thương tích để có các.

Thực hiện đúng theo Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Các trường tổ chức diễn tập phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

Đảm bảo thực hiện các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT về Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non. Khẩu phần ăn cho trẻ đạt từ 60% đến 70% đối với trẻ nhà trẻ và từ 50 – 55% đối với trẻ mẫu giáo. Thực đơn phong phú đa dạng, không trùng lặp trong tháng, phù hợp lứa tuổi và phù hợp thể trạng, giúp trẻ phát triển tốt tầm vóc, trí tuệ.

5.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em

** Công tác quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định:*

Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt từ 60% đến 70% (Nhà trẻ) và 50% đến 55% (Mẫu giáo). Thực đơn phong phú đa dạng, không trùng lặp trong tháng, phù hợp lứa tuổi và phù hợp thể trạng, giúp trẻ phát triển tốt tầm vóc, trí tuệ. Đảm bảo chuỗi thức ăn an toàn từ nguồn nguyên liệu đầu vào đến bàn ăn. Quản lý thường xuyên kiểm tra giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ. Dự giờ nấu ăn của cấp dưỡng và góp ý về kỹ thuật chế biến, về chế độ ăn phù hợp với từng độ tuổi.

Thực hiện nghiêm túc chế độ ăn theo từng độ tuổi, với mức đóng góp 35.000đ/cháu/ ngày.

Có chế độ ăn đặc biệt (SDD – BP, trẻ bệnh, trẻ dị ứng thức ăn).

Thực hiện tốt công tác giám sát cân đo; đánh giá đúng tình trạng dinh dưỡng của trẻ nhằm đưa ra những biện pháp tác động kịp thời cho từng trẻ một cách có hiệu quả. Tổ chức cho cha mẹ học sinh vào trường tham quan và giám sát chất lượng bữa ăn cho trẻ.

+ *Với trẻ suy dinh dưỡng:* Tổ chức tắm nắng, tăng cường vận động, (đầu, giữa giờ) với các bài tập phù hợp, giúp trẻ phát triển chiều cao: Nhảy dây, xà đu..., bổ sung sữa, pho mai... và tổ chức cân đo hàng tháng, theo dõi qua biểu đồ để có biện pháp kịp thời đối với trẻ chưa tăng cân.

+ *Với trẻ thừa cân - béo phì:* Đảm bảo cho trẻ ăn đúng khẩu phần quy định theo từng lứa tuổi, tuyệt đối không cho ăn vượt mức yêu cầu. Tăng cường cho trẻ ăn các loại trái cây ít năng lượng (thơm, bưởi, củ sắn...) và các loại rau củ, rau hấp, xào hoặc luộc trước khi ăn cơm. Hạn chế ăn bánh kẹo, sôcôla và các thực phẩm nhiều chất béo như: Bơ, phomat, bánh có nhiều bơ. Đặc biệt tăng cường các bài tập vận

động mỗi ngày với nhiều hình thức, trang bị dụng cụ thể dục: Thang leo, đu dây, vòng lắc... nhằm giúp trẻ phát triển chiều cao và tiêu hao bớt năng lượng.

Bồi dưỡng đội ngũ tổ chức giờ ăn đảm bảo VSATTP, an toàn tâm sinh lý cho trẻ, có lưu ý đến tình trạng dinh dưỡng cá nhân.

Đội ngũ giáo viên thường xuyên chú trọng giáo dục trẻ văn hóa ăn uống trước, trong và sau bữa ăn được thể hiện cụ thể trong kế hoạch của quản lý và giáo viên, quan tâm điều chỉnh những thói quen không tốt và tập trung giáo dục hành vi văn minh, thói quen tốt cho trẻ trong ăn uống. Quan tâm những cháu ăn chậm, cháu cá biệt.

** Việc tổ chức tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe:*

Chỉ đạo các cơ sở GDMN thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường học; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích cụ thể trên cơ sở thực tế của nhà trường. Kết quả:

100% trẻ được theo dõi sức khỏe trên biểu đồ, được khám sức khỏe định kỳ theo quy định. Không để xảy ra dịch bệnh. Tổ chức cho trẻ Nhà trẻ, trẻ suy dinh dưỡng uống Vitamin A. Hàng tuần, hàng tháng vệ sinh khử trùng bề mặt môi trường, đồ dùng, đồ chơi của trẻ.

Ngay từ đầu năm học Tổ MN tổ chức rút kinh nghiệm và bồi dưỡng đến quản lý, giáo viên về những kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân cho trẻ như: rửa tay, lau mặt, vệ sinh răng miệng đúng cách... Hiểu rõ tầm quan trọng của việc cho trẻ thực hành vệ sinh cá nhân.

Các trường chỉ đạo giáo viên tích cực phối hợp với cha mẹ trẻ tập cho trẻ luôn xem việc giữ vệ sinh chính là một nhiệm vụ và phải duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh, dạy trẻ biết sự cần thiết của việc giữ gìn vệ sinh và những hậu quả xấu nếu trẻ không giữ vệ sinh đúng cách. Thường xuyên phối hợp và tuyên truyền đến Cha mẹ trẻ dạy trẻ biết giữ vệ sinh cá nhân, quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, móng tay, móng chân cắt ngắn; rửa tay bằng dung dịch sát khuẩn, rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và rửa tay khi bẩn theo 6 bước quy định của Bộ Y tế đối với trẻ nhà trẻ và Mẫu giáo. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế tại lớp và của nhà trường, thường xuyên trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ hàng ngày, rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ.

Số trẻ đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe: 21.469/21.469; tỷ lệ: 100%;
Số trẻ đến trường, lớp được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới: 21.469/21.469; tỷ lệ: 100%

** Việc phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì:*

Chỉ đạo các trường nghiêm túc thực hiện và tuyên truyền đến Cha mẹ trẻ về việc đảm bảo các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.

Thực hiện việc công khai chất lượng dinh dưỡng các bữa ăn của trẻ nơi cha mẹ trẻ dễ quan sát. Đảm bảo trẻ được ăn đúng thực đơn, sử dụng nguồn thực phẩm sẵn có của địa phương để chế biến món ăn cho trẻ. Không sử dụng thực phẩm chế biến sẵn hoặc thực phẩm không rõ nguồn gốc để chế biến món ăn cho trẻ. Xây dựng chế độ ăn hợp lý, chế biến đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Có lưu mẫu thực phẩm hàng ngày theo đúng qui định. Mời Cha mẹ trẻ tham quan và giám sát bếp ăn, tổ chức giờ ăn cho trẻ tại trường. Công khai thực đơn của trẻ trong năm học trên cổng thông tin điện tử của đơn vị và kênh thông tin Enetviet để 100% cha mẹ trẻ biết.

Quản lý chất lượng bữa ăn, xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Thành lập Ban chỉ đạo giám sát chất lượng bữa ăn theo kế hoạch. Tổ chức tốt bữa ăn cho trẻ, chú trọng tích hợp giáo dục dinh dưỡng, kỹ năng tự phục vụ, văn hóa ăn uống theo yêu cầu mới. Thực hiện khẩu phần dinh dưỡng Mẫu giáo theo cơ cấu: Đạm 14%; Béo 26%; Đường 60%.

Phối hợp món ăn hợp lý, đa dạng thực phẩm, tăng cường rau xanh cho trẻ và các thực phẩm có nhiều màu sắc. Thực đơn một tuần ăn 3 ngày cá (các loại cá khác nhau), có chế độ xắt thái khác theo lứa tuổi để phù hợp, đảm bảo trẻ ăn ngon và an toàn. Tăng cường sử dụng các thực phẩm giàu dinh dưỡng để đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ. Cân đối hài hòa, đảm bảo đủ các thành phần dinh dưỡng và chú ý theo mùa. Hạn chế cho trẻ ăn các thực phẩm: xúc xích, cá viên chiên, chả lụa, chế biến theo đúng thực đơn. Đảm bảo trẻ được uống sữa hàng ngày. Tiết kiệm gas để nâng cao chất lượng ăn, chi tiêu tiền ăn hợp lý và sử dụng có hiệu quả với yêu cầu đủ chất, cân đối, ngon miệng và an toàn.

Xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Tăng cường các bài tập, trò chơi vận động phù hợp với thể trạng và sức khỏe của trẻ theo từng độ tuổi; Tiếp tục tăng cường cho trẻ tham gia các trò chơi và các bài tập tăng cường vận động. Đối với trẻ suy dinh dưỡng: Quan tâm theo dõi tình trạng sức khỏe trẻ. Bổ sung theo dõi chiều cao đối với trẻ suy dinh dưỡng theo lứa

tuổi. Hàng tháng cân đo để có biện pháp bồi dưỡng về chế độ ăn, tăng cường vận động kịp thời cho những cháu đứng cân. Tăng cường các hoạt động vui chơi tại lớp, vui chơi ngoài trời để nâng cao sức đề kháng cho trẻ. Tìm hiểu nguyên nhân trẻ suy dinh dưỡng để có hướng khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng phù hợp.

Đối với trẻ suy dinh dưỡng: Quan tâm theo dõi tình trạng sức khỏe trẻ. Bồi sung theo dõi chiều cao đối với trẻ suy dinh dưỡng theo lứa tuổi. Hàng tháng cân đo để có biện pháp bồi dưỡng về chế độ ăn, tăng cường vận động kịp thời cho những cháu đứng cân. Tăng cường các hoạt động vui chơi tại lớp, vui chơi ngoài trời để nâng cao sức đề kháng cho trẻ. Tìm hiểu nguyên nhân trẻ suy dinh dưỡng để có hướng khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng phù hợp. Nâng cao hình thức tuyên truyền với cha mẹ trẻ để gia đình cùng phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Có chế độ ăn bổ sung: Phô mai, bánh flan, trứng gà ta, tăng cường đạm và các thực phẩm chế biến từ sữa. Sử dụng đường trong pha chế nước quả, chế biến thức ăn để tăng cường lượng Vitamin A cho trẻ. Giáo dục vệ sinh dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ để trẻ có ý thức trong vệ sinh cá nhân. Chia nhỏ bữa ăn để trẻ dễ hấp thu.

Đối với trẻ thừa cân- béo phì: Tiếp tục rút kinh nghiệm, phát huy hiệu quả tích cực việc thực hiện chuyên đề phòng chống thừa, cân béo phì để phòng tránh bệnh tiểu đường. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ, chú trọng sự phát triển chiều cao. Đẩy mạnh việc tăng cường vận động cho trẻ bằng nhiều hình thức; chú trọng trang bị dụng cụ thể dục và các điều kiện kích thích sự phát triển chiều cao như: Leo trèo, nhảy cao, bật xa... được nhiều trẻ chơi nhằm giúp trẻ phát triển chiều cao và tiêu hao năng lượng.

Thay đổi hoạt động, không để trẻ chơi quá lâu ở góc tĩnh thay vào đó bằng các trò chơi vận động, vận động theo nhạc, gợi ý trẻ giúp cô trực nhật, dọn đồ chơi, dụng cụ sau giờ chơi. Ngoài giờ hoạt động vui chơi trong lớp, trường sắp xếp lịch phân công giáo viên tăng cường vận động ngoài sân cho trẻ béo phì - thừa cân. Hàng tháng tổ chức cân đo theo dõi tình trạng dinh dưỡng trẻ thừa cân, béo phì trên biểu đồ để có biện pháp cụ thể, kịp thời với từng đối tượng khi trẻ tăng cân vượt mức quy định.

Thực hiện đúng khẩu phần quy định theo từng lứa tuổi, tuyệt đối không cho ăn vượt mức yêu cầu. Có chế độ ăn kèm rau lá, củ hấp, xào và trái cây, nước giải khát ít năng lượng trong bữa ăn cho trẻ. Hạn chế thức ăn nhiều chất ngọt qua đường tinh chế và giảm thực phẩm nhiều béo như: Bơ, phô mai, bánh có nhiều bơ...

Giới thiệu cho cha mẹ học sinh một số thực đơn dành cho trẻ thừa cân, béo phì nhằm phối hợp với nhà trường trong việc giảm mức độ tăng cân cho trẻ.

** Hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý:*

Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế Phường trong việc thành lập ban chăm sóc sức khỏe trẻ. Tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ 3 lần/ năm. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT -BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Chủ động xây dựng các biện pháp phòng bệnh, phòng dịch, thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình các dịch bệnh: COVID-19, bệnh đậu mùa khỉ, sốt xuất huyết, tay chân miệng, đau mắt đỏ...; xây dựng môi trường xanh, sạch, an toàn; thường xuyên khử khuẩn, vệ sinh môi trường, nhóm, lớp; vệ sinh đồ dùng, đồ chơi; trang thiết bị... giám sát sức khỏe, phối hợp Trạm y tế Phường tổ chức tiêm chủng và uống Vitamin A cho trẻ theo quy định. Hỗ trợ tài liệu tuyên truyền, dung dịch khử khuẩn và một số trang thiết bị nhằm phục vụ tốt công tác phòng chống dịch tại trường. Báo cáo kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh của nhà trường về Trạm y tế Phường để có biện pháp phòng chống dịch bệnh tốt.

Tổ chức tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng hợp lý đến cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ trong các buổi họp Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường; giáo viên tuyên truyền, trao đổi trong buổi họp Cha mẹ học sinh tại lớp; tuyên truyền qua bản tin trường, lớp; group lớp; kênh thông tin Enetviet; cổng thông tin điện tử của nhà trường và qua trao đổi trực tiếp khi đón và trả trẻ.

Tổ chức quay Clip vận động thừa cân, béo phì thao giảng tại trường và chia sẻ trên kênh Ngôi nhà bé thơ để Cha mẹ học sinh phối hợp tốt với nhà trường trong công tác Chăm sóc nuôi dưỡng.

Mời Bác sỹ Trạm y tế các Phường về tập huấn công tác phòng chống dịch bệnh đến đội ngũ, Xây dựng quy chế phối hợp với Trạm y tế về việc thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường

Xây dựng kế hoạch công tác phòng chống dịch bệnh và các phương án xử trí khi có trường hợp trẻ bị bệnh xảy ra tại trường để có biện pháp xử trí kịp thời. Tổ chức phun thuốc xịt muỗi, khử khuẩn 2 lần/năm xung quanh trường và các lớp học.

Phối hợp Trung tâm Y tế Gò Vấp tổ chức khám sức khỏe cho trẻ.

Các cơ sở quay video clip gửi về Tổ mầm non và đăng trên kênh Ngôi nhà Bé thơ để CMHS biết và phối hợp tốt với nhà trường trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

** Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân, thể thấp còi); trẻ thừa cân, béo phì (tính đến cuối năm học 2023-2024)*

Độ tuổi	Tổng số	Trẻ SDD thể nhẹ cân	Trẻ SDD thể thấp còi	Trẻ SDD thể còi	Trẻ thừa cân-béo phì
- Trẻ Nhà trẻ	3.603				
+ Đầu vào		71	66	33	86
Tỷ lệ		2%	1,8%	0,9%	2,4%
+ Phục hồi		52	22	19	23
Tỷ lệ		73,2%	33,3%	57,6%	26,7%
+ Đầu ra		19	44	14	63
Tỷ lệ		0,5%	1,2%	0,4%	1,7%
- Trẻ Mẫu giáo	17.866				
+ Đầu vào		391	125	104	1.879
Tỷ lệ		2,2%	0,7%	0,6%	10,5%
+ Phục hồi		277	24	28	624
Tỷ lệ		70,8%	19,2%	27%	33,2%
+ Đầu ra		114	101	76	1.255
Tỷ lệ		0,6%	0,6%	0,1%	7%

5.3 Nâng cao chất lượng thực hiện, phát triển Chương trình GDMN

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non; Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 4748/KH-SGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non và Kế hoạch số 979/GDĐT-MN ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch năm học 2023 - 2024 giáo dục mầm non để xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non (Kế hoạch nhà trường).

Chỉ đạo các đơn vị hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần; lựa chọn nội dung và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi, giai đoạn. Hướng dẫn giáo viên trong việc lựa chọn đề tài và xây dựng kế hoạch, tổ chức số lượng giờ học phù hợp với chương trình GDMN. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN thông qua việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

Các cơ sở đã thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN tại đơn vị trong tình hình mới, giữ vững mục tiêu phát triển an toàn, bền vững, nâng cao chất lượng và điều kiện thực hiện chương trình sau sửa đổi, bổ sung; giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp Một. Xây dựng kế hoạch giáo dục, phát triển Chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn;

Thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ và cộng đồng; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về đổi mới GDMN. Nghiên cứu, học hỏi, vận dụng một số phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để nâng chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tăng cường tuyên truyền về đổi mới GDMN.

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”; chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025*” với việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, chuyên sâu xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc, lành mạnh, an toàn, thân thiện trong nhà trường.

Xây dựng và triển khai bộ tiêu chí trường học hạnh phúc phù hợp thực tiễn, cụ thể: Môi trường nhà trường, phát triển cá nhân; Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; Mối quan hệ trong và ngoài nhà trường. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

Dựa trên Chương trình khung của Bộ giáo dục – Đào tạo chỉ đạo giáo viên phát triển chương trình Giáo dục mầm non phù hợp với văn hoá, điều kiện thực tế của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ theo từng lĩnh vực.

Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến tại đơn vị hiệu quả, triển khai tốt đến giáo viên các chuyên đề và các clip tổ chức hoạt động ứng dụng dạy học theo phương pháp stem/steam.

Thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn tổ khối, không nặng về liệt kê đầu việc, dành thời gian để bàn bạc trao đổi cập nhật những cái mới, tham khảo phát triển chương trình hoặc chỉ dẫn thực hiện những nội dung khó cho các giáo viên mới, giáo viên yếu chuyên môn.

Triển khai bồi dưỡng tốt các chuyên đề của Sở, quận, mỗi chuyên đề bồi dưỡng đều có quản lý và giáo viên tham gia. Cụ thể:

+ Xây dựng và sử dụng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi.

+ Hướng dẫn tổ chức thao tác vệ sinh, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ nhà trẻ và mẫu giáo.

+ Nâng cao năng lực CBQL-GV trong công tác phối hợp liên ngành để nâng cao chất lượng ND-CS-GD trẻ trong bối cảnh dịch bệnh.

+ Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong quản lý nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ MN.

+ Tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển các biểu tượng toán cho trẻ mầm non.

+ Giáo dục kỹ năng tiền học đường cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục MN.

+ Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo tiếp cận đa văn hóa ở các cơ sở giáo dục mầm non.

+ Tổ chức hoạt động kịch sáng tạo cho trẻ mầm non

+ Hướng dẫn thực hiện tích hợp nội dung giáo dục quyền trẻ em cho trẻ mẫu giáo

+ Tổ chức hoạt động giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phát triển trong cơ sở GDMN.

+ Tổ chức Hội thảo chuyên đề “Xây dựng trường học hạnh phúc”

+ Hướng dẫn Cha mẹ chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1.

+ Tham gia Ngày hội: “Năng lượng mới, cả ngày vui” cấp TP: Giải II Trường MN Mai Vàng nội dung 10 môn phối hợp; Giải III Trường MN Hòa Mi nội dung đồng diễn, Giải III Trường MN Hoa Sen nội dung bóng đá mini

+ Tham gia hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex”: 10/10 bé đạt giải, trong đó có 1 giải nhất: MN Anh Đào; 2 giải nhì: MN Hướng Dương, Sơn Ca; 3 giải ba: MN Hoa Quỳnh, Mai Vàng, MG Duy An, 4 giải KK: MN Anh Đào, Hoa Phượng Đỏ, MG Mai Khôi, Mỹ Sơn.

+ Tham gia hội thi “Nét vẽ xanh”: 14 bé đạt giải, trong đó có 01 giải nhất: MN Thủy Tiên; 02 giải nhì: MN Ngọc Lan, MN Hồng Nhung; 03 giải ba: MN Vàng Anh, MN Việt Mỹ (02 giải); 08 giải khuyến khích: MN Sen Hồng, MN Thủy Tiên (02 giải), MN Mai Vàng, MN Sơn Ca, MN Hoa Phượng Đỏ, MN Sóc Nâu, MN Vàng Anh.

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp TP, kết quả:

- Giải I: Cô Lê Cẩm Tú - GV Trường MN Hoa Lan

- Giải II: Cô Nguyễn Thị Ngọc Hiền - GV Trường MN Anh Đào
- Giải III: Cô Lê Hoàng Diễm Thúy - GV Trường MN Hạnh Thông Tây và cô Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - GV Trường MN Sóc Nâu.

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp TP, chủ đề Giáo viên tài năng dành cho giáo viên ở các cơ sở nhóm lớp độc lập, kết quả:

- Giải I: Cô Phạm Vũ Thúy Lan - GV Lớp MG độc lập Ánh Hồng
- Giải II: Cô Hoàng Thị Nguyễn - GV Lớp MN độc lập Thống Nhất
- Giải III: Cô Dương Quí Trâm - GV Lớp MG độc lập Baby

Ngoài ra QL và GV còn tham gia học bồi dưỡng thường xuyên theo công văn số 794/ĐHSG-GDTX ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Trường Đại học Sài Gòn về tổ chức lớp bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non năm học 2023: Theo hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến <https://taphuan.csdl.edu.vn>

Triển khai tốt đến giáo viên việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025, cụ thể: Trang trí môi trường xanh, sạch, thân thiện gần gũi, phát huy khả năng sáng tạo của trẻ, không gò bó áp đặt trẻ qua các bài tập trò chơi luôn gợi mở, mang tính định hướng, các hoạt động tổ chức hướng về trẻ và phát huy tính tích cực của trẻ, đảm bảo tốt việc thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo các quy định đảm bảo đầy đủ theo điều kiện cơ sở vật chất tại đơn vị trang bị phù hợp các đồ dùng, đồ chơi dạy học tối thiểu trong lớp và ngoài trời theo danh mục thông tư 32/2012/TT-BGDĐT và thông tư 02/2010/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng tài liệu, học liệu điện tử. Từng bước số hóa tài nguyên dạy học làm nguồn tài liệu chung cho giáo viên sử dụng giáo dục trẻ tại trường và hỗ trợ phụ huynh dạy trẻ tại nhà.

Phát huy quyền chủ động của giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung, phương pháp giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của đơn vị, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực hiện Chương trình GDMN; khuyến khích sử dụng phần mềm trong việc lập kế hoạch giáo dục; vận dụng phương pháp tiên tiến tổ chức hoạt động cho trẻ. 100% giáo viên

MNCL xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Mind manager, quản lý kế hoạch giáo dục giáo viên bằng mạng nội bộ.

Giáo viên biết khai thác và sử dụng các phần mềm như Powerpoint, active presenter, cap cut, active inspire để thiết kế bài tập, trò chơi, đoạn clip phục vụ cho hoạt động giáo dục. Giáo viên biết khai thác các ứng dụng như “Bé vui học mầm non” “Bé vui học chữ cái”, “Bé vui học chữ cái tiếng việt”, “Khám phá khoa học mầm non”... vào tổ chức hoạt động học và chơi cho trẻ. 100% giáo viên biết sử dụng công nghệ thông tin điện tử, Enet Viet, facebook, zalo, mã QR code để chia sẻ thông tin và phối hợp phụ huynh tổ chức hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Phát huy ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực hiện Chương trình GDMN; tăng cường khai thác kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện chương trình: kênh NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP.

Triển khai Kế hoạch số 5601/KH-SGDĐT ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học mầm non năm học 2023-2024.

Chỉ đạo các trường trang bị bộ tài liệu Hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục An toàn giao thông cho các tổ chuyên môn. Hướng dẫn giáo viên lựa chọn các nội dung giáo dục ATGT phù hợp với lứa tuổi lồng ghép giáo dục trong chương trình giáo dục mầm non. Giáo viên khối mẫu giáo nghiên cứu xây dựng kế hoạch lựa chọn các nội dung hình thức để xây dựng kế hoạch giáo dục ATGT cho trẻ mầm non phù hợp với điều kiện lớp học và phù hợp đặc thù của nhà trường và lồng ghép giáo dục ATGT vào các hoạt động trong ngày, lồng ghép tích hợp qua các ngày lễ ngày hội của trẻ ở trường.

Chia sẻ các nguồn tài liệu như 20 phim hoạt hình vui giao thông, truyện tranh online cùng các giáo cụ khác trong giáo dục an toàn giao thông cho trẻ qua nhiều hoạt động đa dạng khác nhau: Hoạt động học, hoạt động vui chơi trong lớp ngoài sân, trong phòng chức năng, hoạt động chiều. Lựa chọn những nội dung phù hợp tổ chức cho trẻ trải nghiệm thực hành các hành vi an toàn khi tham gia giao thông phù hợp lứa tuổi.

* Tổ chức các hội thảo: 01 chuyên đề “Trường học hạnh phúc” có 250 người tham dự.

* Công tác quản lý chất lượng, hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT: Hiện nay, trên địa bàn quận có 45/80 trường mầm non cho trẻ làm quen tiếng Anh với tổng số 11.380/17.890, tỷ lệ 63,6% trẻ mẫu giáo tham gia học.

+ Chương trình đang thực hiện: Happy Hearts của Đại Trường Phát Kindergarten JSC, English for Kindergarten, Polly Phonics của Trung tâm anh ngữ Polly, My Adventure.

+ Phòng học: Sử dụng phòng chức năng và phòng học ngay tại lớp để dạy trẻ.

+ Trang thiết bị: Thiết bị nghe nhìn, bảng tương tác, LCD.

+ Học liệu, ĐDDC: Sách vở, đồ chơi, tranh ảnh, vật thật, con rối...

Nhà trường thường xuyên kiểm tra giám sát việc giảng dạy của các giáo viên về nội dung; thời gian; thời lượng và mức độ hứng thú của trẻ.

* Đón các đoàn tình bạn trao đổi học tập kinh nghiệm: Không có.

* Phối hợp kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công khai chương trình và chất lượng thực hiện chương trình đối với các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài: Không có.

Thực hiện công tác lựa chọn và sử dụng tài liệu, đồ chơi, học liệu, thiết bị dạy học; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn lực bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập trên địa bàn quận theo sự phân công của PGDĐT.

Phát huy quyền chủ động của giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung, phương pháp giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của đơn vị, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

Định hướng các nhóm lớp, tổ khối áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Tình hình đội ngũ:

+ Số CBQL: 213 (CL: 61; NCL:152); Chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp MN độc lập tự thực: 95.

+ Số giáo viên: 1.842 (CL: 555; NCL: 948; Nhóm trẻ, lớp MG, lớp MN ĐLTT: 339).

Giáo viên có trình độ đào tạo chưa đạt chuẩn: 562/1.842, tỷ lệ 30,5% (CL: 0; NCL: 454; Nhóm trẻ, lớp MG, lớp MN ĐLTT: 108).

Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục 2019): 379/1.842, tỷ lệ 20,6% (CL: 83; NCL: 115; Nhóm trẻ, lớp MG, lớp MN ĐLTT: 181).

Giáo viên có trình độ trên chuẩn: 901/1.842, tỷ lệ 48,9% (CL: 472; NCL: 379, Nhóm trẻ, lớp MG, lớp MN ĐLTT: 50);

+ Số giáo viên hợp đồng làm việc (biên chế): 533.

+ Số giáo viên hợp đồng lao động: 1.309

+ Tỷ lệ giáo viên/nhóm, lớp: 1.842/902, tỷ lệ 2,04 (CL: 555/271, tỷ lệ 2.04; NCL: 1.287/631, tỷ lệ 2,03).

+ Số giáo viên còn thiếu: 00.

Tham mưu UBND quận ban hành kế hoạch 4804/KH-UBND ngày 22/9 về tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở khóa 2 (từ năm học 2024-2025 đến năm học 2026-2027).

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với GDMN

** Việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục mầm non: Ứng dụng EnetViet nhằm số hóa trong kết nối liên lạc nhà trường – gia đình, eNetViet hiện là ứng dụng được cho phép tích hợp với hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, các dữ liệu cán bộ, giáo viên và học sinh được đồng bộ trực tiếp.*

Tăng cường cải cách hành chính trong nhận và trả hồ sơ thành lập trường. Ứng dụng Google Drive và OneDrive trong lưu trữ trao đổi thông tin quản lý và chuyên môn trong ngành Giáo dục, giúp CBQL có thể truy xuất, tra cứu, trao đổi, chia sẻ bất kỳ tập tin chuyên môn quản lý vào bất kỳ thời gian địa điểm nào, hướng tới thực hiện phòng họp không giấy.

Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình tại đơn vị, hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày tại đơn vị; trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

Triển khai ứng dụng, sử dụng các phần mềm Mind-manager để lập kế hoạch giáo dục; phần mềm Kế toán, phần mềm Tính khẩu phần dinh dưỡng GoKids, Bảo công nghệ; Cổng thông tin điện tử, E-netviet, Pmix, Imas, Office 365... Số đơn vị sử dụng phần mềm: 176/176 tỷ lệ 100%; đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp Phòng, Sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

100% các trường công lập sử dụng phần mềm quản lý tài chính, hành chính thông qua các phần mềm như: phần mềm kế toán Imas, phần mềm quản lý tài sản,

phần mềm thuế điện tử, phần mềm hóa đơn điện tử; phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quản lý hành chính, hồ sơ cán bộ-giáo viên-nhân viên, hồ sơ trực tuyến quản lý học sinh giúp giải quyết công việc nhanh, thuận tiện, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm.

** Việc triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành:*

100% các cơ sở giáo dục cập nhật dữ liệu năm học trên hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ csdl.hcm.edu.vn... với đầy đủ thông tin cụ thể như: Địa chỉ đơn vị; Kiểm định chất lượng giáo dục; mức đạt chuẩn quốc gia; thiết bị dạy học, hồ sơ cán bộ giáo viên với đầy đủ thông tin cá nhân, số CCCD, về vị trí việc làm, trình độ đào tạo, lương và phụ cấp, phân công chuyên môn, và hồ sơ học sinh với đầy đủ thông tin cá nhân, mã định danh, thông tin diện khuyết tật, thông tin về phụ huynh học sinh...

** Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ: Phòng GDĐT và các trường thực hiện nhiều sáng kiến kinh nghiệm về ứng dụng CNTT vận dụng trong công tác chuyên môn nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ, cụ thể như:*

Tổ mầm non thực hiện mô hình “Xây dựng kênh NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP trên nền tảng chia sẻ video YOUTUBE nhằm tạo Kho học liệu Giáo dục mầm non dạng mở”. Hiện tại kênh NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP đã đăng tải được hơn 500 video liên quan đến chủ đề chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non và gần 110.000 lượt truy cập. Giáo viên hoặc bất kỳ ai đều có thể đăng nhập và xem các video trên kênh, dễ dàng chia sẻ, học tập kinh nghiệm giáo dục và chăm sóc trẻ mầm non, cha mẹ trẻ dễ dàng lựa chọn video để bổ sung kiến thức chăm sóc, nuôi dạy con, lựa chọn các video phù hợp với lứa tuổi mầm non để mở cho các con xem và học theo.

+ Sử dụng ứng dụng trò chơi DRAWING GAMES vào tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non.

+ Thực hiện có hiệu quả ứng dụng google drive trong công tác phối hợp với phụ huynh rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi.

+ Ứng dụng phần mềm trò chơi BIMIBOO giúp trẻ 25-36 tháng phát triển nhận thức-vận động tinh.

+ Ứng dụng phần mềm Liveworksheets để thiết kế các dạng trò chơi học tập dành cho trẻ từ 5- 6 tuổi.

+ Xây dựng mô hình “Phòng học thông minh đa chức năng” nhằm ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giúp tăng cường nghiệp vụ quản lý, dạy- học và kết nối giữa nhà trường với cha mẹ trẻ.

+ Một số biện pháp giúp trẻ 5-6 tuổi tiếp cận với công nghệ thông tin qua ứng dụng Kahoot...

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Việc phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin truyền thông về GDMN; các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ với nội dung về thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non; Ngày hội dinh dưỡng; An toàn giao thông; Năng lượng mới cả ngày vui; Công tác phối hợp cha mẹ trẻ...

Đơn vị phối hợp: Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Đài truyền hình HTV, VTV; Báo Người Lao Động, Báo Nhi đồng, Tờ tin Gò Vấp, Báo Giáo dục; trang Web trường, Facebook, Zalo,...

Các hình thức, nội dung để phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, cho cha mẹ trẻ: Một ngày làm giáo viên mầm non Tổ chức cho cha mẹ trẻ tham quan bếp ăn bán trú tại trường để hiểu hơn về công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường, từ đó có sự phối hợp tốt hơn giữa gia đình và nhà trường.

Trao đổi trực tiếp với cha mẹ trẻ vào giờ đón/trả trẻ về tình hình sức khỏe, diễn biến tâm lý, khả năng phát triển cũng như những khó khăn của trẻ để thống nhất phối hợp cùng nhà trường giúp bé phát triển tốt nhất. Mời cha mẹ trẻ cùng tham dự giờ học, giờ chơi, giờ ăn của trẻ ở trường để hiểu, đồng thuận và yên tâm phối hợp chặt chẽ cùng nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc tổ chức các hoạt động lễ hội tại trường như: Tham gia ngày hội làm bánh trung thu, hội thi trang trí kệ hoa chào mừng ngày 8/3. Ngoài ra, cha mẹ trẻ còn phối hợp với giáo viên trong các hoạt động giáo dục trẻ.

Các hình thức, nội dung để phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ:

+ Phối hợp tốt với Trung tâm Y tế, Trạm Y tế Phường hỗ trợ báo cáo viên thực hiện công tác tuyên truyền và tài liệu tuyên truyền chăm sóc sức khỏe trẻ (phòng bệnh tay, chân, miệng; sốt xuất huyết; an toàn thực phẩm...).

+ Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tại trường: Thông qua báo cáo chuyên đề, tuyên truyền tại bảng tin trường, lớp, phát thanh học đường, tờ rơi. 100% lớp có bảng tin tuyên truyền, hình thức hấp dẫn, nội dung phong phú phù hợp với tình hình thực tế.

Ứng dụng tạo mã QR Code trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng kho học liệu trong việc chăm sóc giáo dục trẻ với các nội dung hoạt động của trẻ phù hợp với độ tuổi, thông tin phụ huynh cần biết nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công

nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ giáo viên tại đơn vị thông qua việc tạo mã QR code; Ứng dụng phần mềm classpoint trong công tác phối hợp với phụ huynh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ .

9. Việc thực hiện các kế hoạch, đề án, Nghị quyết

- Kết quả triển khai Kế hoạch số 3624/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

Thực hiện hỗ trợ cho 2.503 trẻ với tổng kinh phí 1.705.300.183 đồng, cụ thể:

+ Hỗ trợ tiền ăn trưa cho 80 trẻ: 56.966.000 đồng.

+ Hỗ trợ học phí cho 103 trẻ: 70.640.000 đồng.

+ Hỗ trợ chi phí học tập cho 2.320 trẻ: 1.577.700.000 đồng.

- Kết quả triển khai Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển GDMN ở địa bàn có khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai cho các đơn vị, tổng hợp danh sách và thực hiện Tờ trình số 97/TTr- GDĐT ngày 23 tháng 01 năm 2024 về nhu cầu kinh phí theo Nghị quyết 27/2021/NQ-HĐND gửi UBND quận xin kinh phí chi trả chế độ trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp cho 95 trẻ với tổng số tiền là 136.800.000 đồng. Đến thời điểm hiện nay đã chi trả xong kinh phí tới phụ huynh.

- Đánh giá việc thực hiện Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của UBND Thành phố ban hành Quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh: Năm học 2023-2024 chưa thực hiện tuy nhiên Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND quận trình Sở GDĐT chấp thuận chủ trương thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến hội nhập quốc tế” tại trường mầm non Mai Vàng năm học 2024-2025.

- Thực hiện Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về hỗ trợ GDMN Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung:

+ Số CBQL, giáo viên, nhân viên được hỗ trợ: 659, tổng kinh phí 10.493.733.000 đồng.

- Thực hiện Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành

phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/3/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung: Số CBQL, giáo viên, nhân viên được hỗ trợ: 659, kinh phí là 10.584.750.000 đồng.

- Thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 - 18 tháng tuổi
- + Số trường: 06 (CL: 04, NCL: 02);
- + Số nhóm trẻ: 6-12 tháng: 01 (CL: 0; NCL: 1); 13-18 tháng: 06 (CL: 4; NCL: 2); số nhóm ghép: 01 (CL: 01; NCL: 0)
- + Số trẻ: 6-12 tháng: 20 (CL: 15; NCL: 5); 13-18 tháng: 124 (CL: 91; NCL 33).

* Việc thực hiện kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại khu chế xuất và khu công nghiệp”: Không có.

II. Đánh giá chung

1. Đánh giá tóm tắt những điểm nhấn, nổi bật

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường:

- + Nhà trẻ: 31%
- + Mẫu giáo: 95%.
- + Trẻ lớp Lá: 99%.

Đảm bảo an toàn cho 100% trẻ, không để xảy ra dịch bệnh, tai nạn, thương tích trong trường, lớp.

Tiếp tục giữ vững và phát huy kết quả đạt được của công tác PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi. Trường lớp được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho đội ngũ như: Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND; Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND làm cho đội ngũ cảm thấy được quan tâm, động viên khích lệ từ đó yên tâm công tác, tâm huyết với công việc, gắn bó với nghề.

Tỷ lệ trẻ nhà trẻ SDD thấp còi còn 0,4% và nhẹ cân còn 0,5%, TCBP còn 1,7%.

Tỷ lệ trẻ mẫu giáo SDD thấp còi còn 0,6% và nhẹ cân còn 0,6%, TCBP còn 7%.

Đổi mới hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao hiệu quả sinh hoạt CM qua các hoạt động phong phú đa dạng: Bồi dưỡng trực tiếp, qua cổng thông tin điện tử, chia sẻ các clip hoạt động trên mạng xã hội....

Vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như Steam, Montessori... vào thực hiện Chương trình GDMN có hiệu quả, phù hợp.

Bổ sung, trang bị thêm nhiều trang thiết bị phục vụ tốt công tác CSGD trẻ. Hiệu quả thực hiện Chương trình GDMN ở các trường MNTT có tiến bộ.

Tổ Mầm non và các trường tích cực ứng dụng CNTT đạt hiệu quả cao, thực hiện mô hình “Xây dựng kênh NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP trên nền tảng chia sẻ video YOUTUBE nhằm tạo Kho học liệu Giáo dục mầm non dạng mở”. Hiện tại kênh NGÔI NHÀ BÉ THƠ GÒ VẤP đã đăng tải được hơn 500 video liên quan đến chủ đề chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non và gần 110.000 lượt truy cập.

Với sự cố gắng, nỗ lực hết mình mang lại kết quả các hội thi đạt nhiều giải cao như hội thi giáo viên giỏi, giáo viên tài năng; Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex; năng lượng mới cả ngày vui...

Giáo viên sáng tạo trong làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ và đạt nhiều giải cao trong Hội thi Khoa học công nghệ sáng tạo do UBND quận tổ chức.

Giáo viên biết khai thác và sử dụng các phần mềm như Powerpoint, active presenter, cap cut, active inspire để thiết kế bài tập, trò chơi, đoạn clip phục vụ cho hoạt động giáo dục. Giáo viên biết khai thác các ứng dụng như “Bé vui học mầm non” “Bé vui học chữ cái”, “Bé vui học chữ cái tiếng việt”, “Khám phá khoa học mầm non” vào tổ chức hoạt động học và chơi cho trẻ. 100% giáo viên biết sử dụng công thông tin điện tử, Enet Viet, facebook, zalo, mã QR code để chia sẻ thông tin và phối hợp phụ huynh tổ chức hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Công tác xã hội hóa giáo dục tại các đơn vị nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của phụ huynh học sinh và các nguồn lực tại địa phương góp phần đầu tư hiệu quả, giúp cho đội ngũ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại đơn vị.

2. Những khó khăn, hạn chế

- Những vấn đề còn gặp khó khăn, vướng mắc của đơn vị:

Các cơ sở giáo dục ngoài công lập không cập nhật kịp các thông tin, không nắm bắt yêu cầu công việc nên hay báo cáo chậm, thiếu chính xác làm ảnh hưởng tiến độ chung của ngành.

Chuyển đổi số là một trong các nội dung khá mới và yêu cầu phải từng bước thực hiện triệt để, song các trang thiết bị phục vụ cho nội dung này chưa được trang bị đúng chuẩn do nguồn kinh phí hạn hẹp.

Còn phần mềm chưa hoàn chỉnh, thường bị lỗi nên việc tương tác còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể là phần mềm tuyển sinh.

- Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế ở từng nội dung:

CBQL, giáo viên ở cơ sở giáo dục ngoài công lập hay thay đổi, ít kinh nghiệm, giáo viên được tuyển mới gây ảnh hưởng tới hiệu quả trong công tác bồi dưỡng

chuyên môn, bản thân giáo viên khó khăn trong việc tiếp cận kịp thời với những đổi mới.

- Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo:

Tham mưu nâng cấp các trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyển đổi số; tiếp tục hoàn thiện các phần mềm.

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ, nhất là CBQL mới, bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo hướng hiện đại, đa dạng, phong phú phục vụ hoạt động học tập, vui chơi cho trẻ.

Tiếp tục phối hợp Ủy ban nhân dân các Phường kiểm tra tình hình hoạt động các nhóm lớp ngoài công lập; thực hiện có hiệu quả công tác tham mưu quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non ngoài công lập.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho cá nhân và doanh nghiệp đóng góp nguồn lực xây dựng trường học và hỗ trợ nâng cao chất lượng thành lập mới các trường mầm non tư thục góp phần tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường.

III. Kiến nghị, đề xuất: Không

Nơi nhận:

- PGDMN SGDĐT TpHCM;
- Các cơ sở GDMN;
- Lưu: VT, MN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Bùi Thị Minh Nguyệt